

だ かた ごみの出し方

わからないことがあるときは、**小郡市役所：電話0942-72-2111（内線番号：153 [生活環境課]）**に聞いてください
 If you have any questions, make a phone call to Ogori City Hall. Telephone number:0942-72-2111(extenstion number; 153)
 Nếu bạn có câu hỏi nào, City Hall: Vui lòng gọi 0942-72-2111 (số máy lẻ: 153 [Phòng Môi trường Đời sống])
 यदि तपाईंसँग कुनै प्रश्नहरू छन् भने, सिटी हल: कृपया 0942-72-2111(विस्तार नम्बर: 153 [जीवन वातावरण डिभिजन]) मा फोन गर्नुहोस्।

やさしい日本語
English
Tiếng Việt
नेपाली

燃えるごみ

Burnable garbage
rác cháy được
जलाउन सकिने फोहोर



袋はスーパーやコンビニで
か
買ってください

Buy these bags above at
supermarkets /convenience stores.
Bạn có thể mua túi rác tại các
siêu thị và cửa hàng tiện lợi.
तपाईं सुपरमार्केट र सुविधा स्टोरहरूमा
फोहोर झोलाहरू किन्न सक्नुहुन्छ।

1

ごみを分ける Sort your garbage phân loại rác फोहोर अलग गर्नुहोस्

GOOD いれてよい

なまごみ
Kitchen garbage
rác thô
कच्चा फोहोर



プラスチックごみ
Plastic container
rác thải nhựa
प्लास्टिकको फोहोर



カップめん・べんとう
Container of Ramen/Bento
Cốc đựng mì/Bento
तलकाल चाउचाउ कन्टेनर



かためたあぶら
Congealed cooking oil
dầu ăn đông đặc
ठोस खाद्य तेल



かみ・ぬの
Papers/Cloths
giấy/vải
कागज / कपडा



BAD いれないでください

えきたいのあぶら
Solid oil
dầu ăn lỏng
तरल खाना पकाउने तेल



かんでんち
Dry cells
pin khô
सुक्खा ब्याट्री



ビン
Glass bottles
chai thủy tinh
गिलासको बोतल



あきかん
Empty cans
Cái lon
धातुको भाँडो



でんかせいひん
Electronic products
dụng cụ gia đình
विद्युतीय



燃えないごみ

Non-burnable garbage
rác không cháy được
जलाउन नसकिने फोहोर



袋はスーパーやコンビニで
か
買ってください

Buy these bags above at
supermarkets /convenience stores.
Bạn có thể mua túi rác tại các
siêu thị và cửa hàng tiện lợi.
तपाईं सुपरमार्केट र सुविधा स्टोरहरूमा
फोहोर झोलाहरू किन्न सक्नुहुन्छ।

1

ごみを分ける Sort your garbage phân loại rác फोहोर अलग गर्नुहोस्

GOOD いれてよい

あきかん
Empty cans
Cái lon
धातुको भाँडो



でんかせいひん
Electronic products
dụng cụ gia đình
विद्युतीय



きんぞく
Metal products
kim loại
धातु



しょっき
Plates/cups
bộ đồ ăn
टेबलवेयर



ライター
lighters
bật lửa
लाइटर



けいこうとう
fluorescent lamps
ánh sáng huỳnh
phát quang
फ्लोरोसेन्ट प्रकाश



かさ
Umbrellas
ô dù
छाता



BAD いれないでください

しょうかき
Fire extinguishers
bình cứu hỏa
आगो निभाउने



パソコン・テレビ
PC/TV
Máy tính/TV
पीसी/टिभी



プラスチックごみ
Plastic Containers
rác thải nhựa
प्लास्टिकको फोहोर



カップめん・べんとう
Plastic container of
Ramen/Bento etc..
Cốc đựng mì/Bento
तलकाल चाउचाउ कन्टेनर



かんでんち
Dry cells
pin khô
सुक्खा ब्याट्री



がれき
Rubble
đồ đồ nát
छाता



2

袋を結ぶ Tie your garbage bag Buộc miệng túi rác झोलाको मुख बाँध्नुहोस्

袋からはみ出すごみは、
【粗大ごみ】として捨ててください。
When the garbage protrudes from the bag,
please discard it as "Bulky Refuse".
Rác lớn nhô ra khỏi túi nên được xử lý
như là "Rác quá khổ".
झोलाबाट निस्कने ठूला फोहोरलाई
[[ओभरसाइज वेस्ट]] को रूपमा फाल्नुपर्छ।

不燃物専用袋



傘と蛍光灯は、袋からはみ出しても大丈夫です。
Umbrellas and fluorescent lamps can be
disposed of as incombustibles even if they
protrude from the garbage bag.
Ô và đèn huỳnh quang được phép nhô ra khỏi
túi rác.
छाता र फ्लोरोसेन्ट बत्तीहरू फोहोरको झोलाबाट बाहिर
निस्कन अनुमति दिइन्छ।

不燃物専用袋



3

ごみ出し場所に出す Put the garbage on designated area đem ra nơi đổ rác फोहोर सङ्कलन साइटमा लिनुहोस्

決まっている場所に
きれいに並べてください

【ごみを出す日】

Garbage collection day
Ngày xử lý rác thải
फोहोर फाल्ने दिन

【ごみを出す時間】

Time limit for taking out trash
Đã đến lúc đổ rác
फोहोर फाल्ने समय
午前10時まで
By 10 a.m.



3

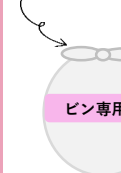
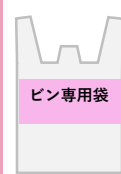
袋を結ぶ Tie your garbage bag Buộc miệng túi rác झोलाको मुख बाँध्नुहोस्

袋にごみを入れすぎないで
ください。
NG

Do not put the garbage as
much as overflow the bag.

Không bỏ quá nhiều rác vào túi
rác.
Túi sẽ bị rách hoặc tràn ra
ngoài.

फोहोरको झोलामा धेरै फोहोर
नराख्नुहोस्।
फोहोर झोला च्याल वा ओभरफ्लो हुन
सक्छ।



1

キャップ・ラベルを外す Take off a cap/label bóc nắp và dán nhãn ढक्कन हटाउन र लेबल



キャップとラベルは、燃える
ごみ に捨ててください。

You should sort a cap and
a label into "Burnable garbage".

Vứt bỏ nắp và nhãn vào
[[Rác cháy được]].

टोपी र लेबलहरू [[जल्ने फोहोर]]
मा डिस्पोज गर्नुहोस्।



2

中を水で洗う Rince inside of the bottle rửa bên trong bằng nước भिन्न पानी संग धुनुहोस्



中身は空にしてください。
ビン以外のガラス製品は、
燃えないごみ に捨ててください。

Please empty out the contents
Only bottles made by glasses are accepted on this
category. Glass materials except glass bottles are (non-
burnable gargabe).

Làm trống bên trong chai.
Đồ thủy tinh không phải chai lọ nên được xử lý trong
[[Rác thải không cháy được]].

भान्साको नालीमा तेल डिस्चार्ज नगर्नुहोस्
बोतलहरू बाहेक अन्य काँचका भाँडाहरू [[जलाउन नसकिने
फोहोर]]
मा फाल्नु पर्छ।

ビン

Glass bottles
vỏ chai
खाली बोतल



袋はスーパーやコンビニで
か
買ってください

Buy these bags above at
supermarkets /convenience stores.
Bạn có thể mua túi rác tại các
siêu thị và cửa hàng tiện lợi.
तपाईं सुपरमार्केट र सुविधा स्टोरहरूमा
फोहोर झोलाहरू किन्न सक्नुहुन्छ।

【ごみを出す日】

Gathering collection day
Ngày xử lý rác thải
फोहोर फाल्ने दिन

【ごみを出す時間】

Time limit for taking out trash
Đã đến lúc đổ rác
फोहोर फाल्ने समय
午前10時まで
By 10 a.m.



ごみの出し方

ごみの出し方が分からないときは、
右のQRコードから調べることができます。



You can get information how to sort the garbage from the QR code at the upper-right.

Nếu bạn không biết cách tách rác, bạn có thể kiểm tra từ mã QR trên.

यदि तपाईंलाई फोहोर कसरी अलग गर्ने थाहा छैन भने तपाईं माथिल्लो QR कोडबाट जाँच गर्न सक्नुहुन्छ।

ごみを出すことができる日を、アプリで確認することができます。
右のQRコードから、ダウンロードしてください。



For Android

Check the garbage collection day from the App.
You can download the App from the QR code on the right.

Bạn có thể sử dụng ứng dụng để kiểm tra những ngày bạn có thể đổ rác.
Vui lòng tải xuống từ mã QR.

तपाईंले फोहोर बाहिर निकाल्न सक्ने दिनहरू जाँच गर्न एप प्रयोग गर्न सक्नुहुन्छ।
कृपया QR कोडबाट डाउनलोड गर्नुहोस्।



For IOS

ペットボトル Plastic bottle chai nhựa पीईटी बोतलहरू

とろめい ふくろ
透明の袋
transparent bag
túi trong suốt
पारदर्शी झोला

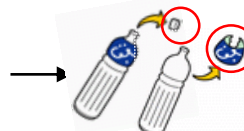
袋はスーパーやコンビニで
買って下さい

Buy these bags above at
supermarkets /convenience stores.
Bạn có thể mua túi rác tại các siêu
thị và cửa hàng tiện lợi.
तपाईं सुपरमार्केट र सुविधा स्टोरहरूमा
फोहोर झोलाहरू किन्न सक्नुहुन्छ।

1

ラベルとキャップをはずす

Take off a cap/label
Loại bỏ nhãn và nắp लेबल र ढक्कन हटाउनुहोस्



キャップとラベルは
燃えるごみに
捨ててください。



←ペットボトルには、この印がついています。
Plastic bottles indicated this mark is collected as "PET bottle".
Chai nhựa có dấu hiệu này.
यदि तपाईंसँग यो चिन्ह छ भने, यो प्लास्टिकको बोतल हो।



←この印がついた容器は、燃えるごみです。
Plastic materials indicated this mark is "Burnable garbage".
Các thùng chứa có nhãn hiệu này là [Rác cháy được]
यो चिन्ह भएका कन्टेनरहरू [जले फोहोर] हुन्।

2

中を水で洗う

Rinse inside of the bottle
rửa bên trong bằng nước भित्र पानी संग धुनुहोस्



中をきれいに洗ってください。
Rinse inside the bottle completely.
Rửa bên trong chai gọn gàng.
बोटल भित्रको बोटल भित्र धुनुहोस्।



ボトルは、つぶして捨ててください。
Crush the bottles when you put it the gargabe bag.
Bóp nát chai nhựa rồi vứt đi
प्लास्टिकको बोतल कुचल्नुहोस् र यसलाई पर्याप्तनुहोस्

3

ごみ出し場所に出す

Put the garbage on designated area
đem ra nơi đổ rác
फोहोर सङ्कलन साइटमा लिनुहोस्

決まっている場所に
きれいに並べてください



「ごみを出す日」

Garbage collection day
Ngày xử lý rác thải
फोहोर फाल्ने दिन

「ごみを出す時間」

Time limit for taking out trash
Đã đến lúc đổ rác
फोहोर फाल्ने समय

午前10時まで
By 10 a.m.

粗大ごみ

（袋に入らない大きなごみ）
bulky garbage

rác quá khổ
ठूलो आकारको फोहोर



スーパーやコンビニでシールを
買って下さい

Buy stickers at supermarkets
/convenience stores.
Vui lòng mua nhãn dán này tại các
siêu thị và cửa hàng tiện lợi ở
Thành phố Ogori.
कृपया यो स्टिकर ओगोरी सुपरमार्केट र
सुविधा स्टोरहरूमा किनुहोस्।

1

粗大ごみシールを買う

Buy sticker for bulky garbage
mua miếng dán rác quá khổ
भारी फोहोर स्टिकरहरू किन्न

1枚524円です。

店員さんに、「粗大ごみシールを
買いたいです」と
言ってください。

一つのごみにつき、1枚
買って下さい。

A sticker is 524 yen. You need this one sticker for one bulky
gabbage.

Đó là 524 yên mỗi tờ. Vui lòng nói với nhân viên cửa hàng,
"Tôi muốn mua một nhãn dán rác quá khổ."

Vui lòng mua một nhãn dán cho mỗi mảnh rác.

यो प्रति पाना 524 येन् हो।

कृपया स्टोर क्लर्कलाई भन्नुहोस्, "म स्टिकर किन्न चाहन्छु।"
कृपया फोहोरको प्रत्येक टुक्राको लागि एउटा स्टिकर किनुहोस्।

2

予約する

Make a Resevation
đặt chỗ trước
आरक्षण गर्नुहोस्

次の方法で予約することができます。

You can make a reservation here.

Bạn có thể đặt chỗ ở đây
तपाईं यहाँ आरक्षण गर्न सक्नुहुन्छ

ごみを出す日の5日前まで
に予約してください

Please make a reservation at
least 5 days prior to putting out
your garbage.

Vui lòng đặt chỗ trước ít nhất
5 ngày so với ngày bạn muốn
vứt rác

कृपया तपाईंले आफ्नो फोहोर फाल्न
चाहनु भएकै दिनको कम्तिमा 5
दिन पहिले रिजभेसन गर्नुहोस्।

①インターネット
Internet
mang internet
इन्टरनेट



3

シールを貼る

Put a sticker on garbage
dán một nhãn dán
स्टिकर टाँसुहोस्

うけつけ
ばんごう



シールに受付番号を書いてください
Write your receipt number on the sticker.

Vui lòng viết số biên nhận trên nhãn dán
कृपया स्टिकरमा रसिद नम्बर लेख्नुहोस्

4

ごみ出し場所に出す

Put the garbage on designated area
đem ra nơi đổ rác
फोहोर सङ्कलन साइटमा लिनुहोस्



下のごみは粗大ごみとして出す
ことができません。
家電を売る店に相談してください。

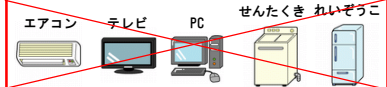
Electronic appliances indicated below
cannot be collected as bulky garbage.
Rác bên dưới không thể xử lý như rác
quá khổ.Xin cửa hàng điện máy gia đình
thư vấn giúp.

लल सूचीबद्ध फोहोरलाई ठूलो फोहोरको रूपमा
डिस्पोज गर्न सकिदैन। कृपया आफ्नो घरको
उपकरण पसलमा सल्लाह लिनुहोस्।

「ごみを出す時間」

Time limit for taking out trash
Đã đến lúc đổ rác
फोहोर फाल्ने समय

午前10時まで



次のようなごみは回収できません。

- ごみが袋の中に収まっていないもの
- 間違った袋に入れたごみ
- 指定の袋に入れていないごみ

We can't collect your garbage in the following cases;

- Garbage is protruding from the bag
- Garbage is in the wrong garbage-bag
- Garbage is NOT in the specified garbage-bag

Các loại rác sau đây không thể được thu gom.

- Rác không nằm hoàn toàn trong túi
- Rác được phân loại không đúng cách
- Rác không bỏ vào túi quy định

निम्न प्रकारका फोहोरहरू संकलन गर्न सकिदैन।

- फोहोर झोला भित्र पूर्ण रूपमा छैन
- फोहोर जो गलत तरिकाले क्रमबद्ध गरिएको छ
- तोकिएको झोलामा नराखिएको फोहोर

生ごみは、水を切ってから捨ててください。

理由は、ごみから臭いにおいがしたり、
動物がごみを荒らすからです。



Put the kitchen garbage into the garbage-bag AFTER you draining it well.
If not, it smells bad and garbage is damaged from animals.

Khi xử lý rác thô, loại bỏ độ ẩm và cho vào túi rác.

Bạn có thể ngửi thấy mùi hôi thối hoặc con vật sẽ mở túi rác và lấy những thứ
bên trong ra.

कच्चा फोहोरको डिस्पोजल गर्दा, ओसिलो हटाउनुहोस् र फोहोरको झोलामा राख्नुहोस्।
तपाईं दुर्गन्धित गन्ध सुँघ्न सक्नुहुन्छ वा जनावरले फोहोरको झोला खोल्नेछ र सामग्रीहरू
निकाल्नेछ।

燃えないごみの袋に、ガラスのびんやペットボトル を入れないでください。

DO NOT put glass bottles or plastic bottles into burnable
garbage-bag.

Không bỏ chai thủy tinh, chai nhựa PET vào túi rác
không cháy được.

काँचका बोतलहरू वा PET बोतलहरू जलाउन नसकिने फोहोर झोलाहरूमा
नराख्नुहोस्।



BAD

いれないでください

《出典》

●いらすとや <https://www.irasutoya.com/>

●経済産業省ウェブサイト <https://www.meti.go.jp/policy/recycle/main/data/illust/index.html>